

TRUYỆN TRÌNH THÁM TRONG TIẾN TRÌNH HIỆN ĐẠI HÓA VĂN HỌC VIỆT NAM

Nhận bài:

16 – 09 – 2015

Chấp nhận đăng:

30 – 11 – 2015

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Nguyễn Thành Khánh

Tóm tắt: Truyện trình thám (detective story) là những tác phẩm văn xuôi tự sự, lấy mục đích điều tra phá án của nhà thám tử (nhân vật chính) trong hành trình tìm kiếm sự thật làm trung tâm hứng thú nghệ thuật của nhà văn. Với chức năng là loại hình văn học giải trí, nên từ trước tới nay, vì nhiều nguyên nhân khác nhau, nó ít được giới nghiên cứu quan tâm. Tuy nhiên, trong thực tế, truyện trình thám luôn có một sức hấp dẫn không thể cưỡng lại đối với một bộ phận công chúng, đồng thời so với nhiều thể loại văn học khác, sự ra đời và phát triển của nó xét về phương diện lịch sử văn học là vấn đề rất đáng được quan tâm. Trọng tâm bài viết đi sâu tìm hiểu truyện trình thám trong tiến trình hiện đại hóa văn học Việt Nam để thấy rõ vị trí lịch sử và đóng góp của thể loại này cho dòng văn xuôi tự sự nửa đầu thế kỷ XX.

Từ khóa: truyện trình thám; hiện đại hóa; độc giả; văn học giải trí; thế kỷ XX.

1. Đặt vấn đề

Truyện trình thám là một hiện tượng mới mẻ, độc đáo trong đời sống văn học Việt Nam ở nửa đầu thế kỷ XX. Sự xuất hiện của thể loại này trở thành một chỉ dấu quan trọng đối với quá trình vận động, chuyển giao giữa hai thời kỳ văn học (trung đại và hiện đại). Tuy nhiên, vì những lý do khác nhau, trong một thời gian dài, nó không được giới chuyên môn chú ý. Trong nhận thức chung của một số nhà nghiên cứu, nó bị xếp vào thứ văn chương “hạng hai”. Không phải ngẫu nhiên mà trong các bộ tuyển tập, hợp tuyển, từ điển văn học..., truyện trình thám – với tư cách một thể loại văn học – rất ít được đề cập. Thậm chí, trong chương trình văn học nhà trường, từ bậc phổ thông đến đại học, văn học trình thám gần như không được nhắc đến.

Trong thực tế, có một điều không thể bác bỏ là kể từ khi xuất hiện (đầu thế kỷ XX) đến nay, lối truyện này chưa bao giờ “đứt đoạn”, luôn giữ được mạch vận động bền bỉ và ngày càng phát triển. So với nhiều thể loại văn học

khác, sự ổn định của nó xét về phương diện lịch sử văn học là rất đáng quan tâm, điều đó chứng tỏ giá trị thực tiễn của truyện trình thám là rất lớn. Vấn đề đặt ra ở bài viết này là bước đầu làm rõ vai trò, vị trí lịch sử truyện trình thám trong sự vận động của văn xuôi Việt Nam hiện đại, một việc theo chúng tôi là hữu ích và cần thiết.

2. Vị thế văn học sử của truyện trình thám Việt Nam

Truyện trình thám (detective story) là những tác phẩm văn xuôi tự sự, nội dung kể lại quá trình điều tra vụ án của một nhà thám tử (nhân vật chính); qua đó, những chứng cứ không thể chối cãi được của kẻ phạm tội được giải mã ở phần cuối câu chuyện. Truyện trình thám tập trung vào việc điều tra chứ không phải miêu tả tội ác. Điểm mấu chốt là những bí ẩn (thường liên quan đến án mạng, cái chết... trong một vụ án mà cảnh sát không tìm ra được nguyên nhân) sẽ được giải mã bởi tài năng của thám tử. Người đọc đến với truyện trình thám bởi nội dung tác phẩm khơi gợi sự hiếu kỳ, nhu cầu tìm hiểu, thử sức... Người ta muốn khám phá sự thật đằng sau những bí mật chưa ai hiểu, sau những mảng đời bị giấu trong bóng tối.

2.1. Truyện trình thám góp phần tạo ra lớp độc giả mới và thúc đẩy tiến trình hiện đại hóa văn

* Liên hệ tác giả

Nguyễn Thành Khánh

Trường Đại học Duy Tân

Email: thanhkhanhdu@gmail.com

học

Đầu thế kỷ XX, xã hội Việt Nam có những thay đổi sâu sắc trên các lãnh vực kinh tế, xã hội... và kéo theo đó là sự vận động của đời sống văn học. Cùng với sự xuất hiện của các đô thị đã sản sinh ra một tầng lớp thị dân mới. Lớp người này khá đa dạng. Họ có thể là những thanh niên “Tây học”, hoặc những người xuất thân từ tầng lớp nho sĩ, trí thức cũ, kể cả thợ thuyền, nông dân... Cuộc sống thay đổi, nhu cầu thưởng thức văn học của họ cũng khác trước. Văn chương truyền thống không còn hợp “khẩu vị” của tầng lớp công chúng này. Người thị dân lúc này phải đối diện với một thực tế hoàn toàn khác so với những thứ được mô tả trong văn chương truyền thống. Đương nhiên họ không thể thỏa mãn với những tác phẩm lấy đạo lý cương thường làm nội dung chủ yếu. Mặt khác, chính lối sống mới cũng làm nảy sinh thói quen, thị hiếu khác so với trước đây. Nhu cầu giải trí, giải tỏa, thư giãn được đặt ra một cách thôi thúc hơn. Họ cần những loại hình văn nghệ khác, có thể mang lại cảm giác mạnh, kích thích trí tưởng tượng... Sự ra đời của văn chương trinh thám nhằm đáp ứng thị hiếu của một bộ phận người đọc là tất yếu.

Truyện trinh thám Việt ra đời trong buổi giao thời, lúc văn học dân tộc đang trên đường hiện đại hóa. Đây cũng là lúc các nhà văn phải điều chỉnh cách viết, phải tìm hướng đi mới thích hợp với hoàn cảnh. Bởi thế, ta thấy các truyện mang màu sắc “trinh thám – nghĩa hiệp” chính là phần nổi bật nhất. Ở các truyện giai đoạn đầu, các câu chuyện thường theo mô típ khá phổ biến: chàng trai cứu giúp cô gái bị ức hiếp, các vụ án vì tình (trong *Mảnh trăng Thu* – Bửu Đình; *Châu về hợp phố; Lửa lòng* – Phú Đức, *Người bán ngọc* – Lê Hoàng Mưu...); hoặc mô típ tranh giành địa vị của các băng đảng, cướp/trộm của người giàu chia cho người nghèo (tiêu biểu là *Ba Lâu ròng nghề đạo tặc* của Biền Ngũ Nhy). Ngoài ra, còn xuất hiện truyện “vụ án – truyền kỳ” theo lối truyền thống. Đề tài nhóm truyện này thường dựa trên nền tảng, chất liệu của văn xuôi trung đại: các bí mật trong chốn rừng thiêng nước độc, truyện đường rừng, vụ án truy tìm kho báu (*Vàng và máu, Đêm trắng, Tiếng hú ban đêm* – Thế Lữ...). Chặng tiếp theo là sự bùng nổ của các truyện chịu ảnh hưởng thể loại truyện trinh thám cổ điển Phương Tây, đáng chú ý là hàng loạt tác phẩm về thám tử Kỳ Phát của Phạm Cao Củng và Lê Phong phóng viên của Thế Lữ... Những vụ phá án bằng suy

l luận logic và quan sát hiện trường, cùng lối văn xuôi hiện đại đã làm thỏa mãn nhu cầu thưởng thức của phần lớn bạn đọc. Mô típ phổ biến giai đoạn này là những câu chuyện gắn gũi trong đời sống hàng ngày như ngoại tình, buôn thuốc phiện, giết người bằng thủ đoạn tinh vi, bộ mặt giả nhân của những kẻ xung danh trí thức, âm mưu chiếm đoạt tình yêu và tài sản... (*Kho tàng nhà họ Đặng, Chiếc tất nhuộm bùn, Nhà sư thọt, Kỳ Phát giết người, Người một mắt, Vết tay trên trần...* của Phạm Cao Củng; *Lê Phong phóng viên, Những nét chữ, Đòn hen, Gói thuốc lá, Lê Phong – Mai Hương* của Thế Lữ...). Những tác phẩm này phần lớn đáp ứng nhu cầu thưởng thức nghệ thuật của lớp độc giả mới.

Truyện trinh thám trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu của họ. Và hệ quả là văn học trinh thám đã góp phần quan trọng trong việc tạo ra một kiểu độc giả mới. Chính nhu cầu ngày càng tăng của lớp độc giả này lại thúc đẩy sự phát triển của truyện trinh thám nói riêng, văn xuôi quốc ngữ nói chung.

Một trong những nguyên nhân khiến truyện trinh thám ngày càng đáp ứng được “tâm đốn đọi” của người đọc, góp phần cùng các thể loại khác đẩy nhanh tiến trình hiện đại hóa văn học dân tộc là do các nhà văn trinh thám kết hợp một cách khéo léo, tài tình các yếu tố truyền thống – hiện đại trên cả hai phương diện nội dung và nghệ thuật, và từng bước dẫn dắt tâm lý người đọc theo hướng thưởng thức tác phẩm trên cơ sở cách tân, hiện đại hóa thể loại theo đòi hỏi của lịch sử xã hội và thời đại. Trong giai đoạn khai sinh thể loại, kết cấu – cốt truyện trinh thám thường tuân thủ nghiêm ngặt mô típ thường gặp trong truyện Nôm truyền thống: Gặp gỡ – Lưu lạc – Đoàn viên, với kết thúc có hậu “*ân đền, oán trả*” và nội dung câu chuyện thường xoay quanh đề tài ái tình – hành động – võ hiệp, truy tìm kho báu (*Châu về hiệp phố; Vàng và máu, Người bán ngọc*) nhưng càng về sau, kiểu kết thúc truyền thống đã được thay đổi bằng những kết thúc bỏ ngõ, không có hậu, bất ngờ, kẻ có tội vẫn không bị trừng trị theo pháp luật mà tác giả để cho bọn họ tự chất vấn lương tâm mình; kết thúc theo hướng bi lụy, đau buồn nhưng ít nhiều gợi cho người đọc niềm tin về một xã hội tốt đẹp trong tương lai (*Mảnh trăng thu, Người bán ngọc, Nhà sư thọt...*). Với cốt truyện ngày càng được cách tân theo lối hiện đại, các nhà tiểu thuyết trinh thám đã mạnh dạn rũ bỏ cốt truyện truyền thống trong văn học dân gian, hoặc truyền

thuyết để trực tiếp lấy cốt truyện ngay trong đời sống, trong tiểu sử của bản thân và được xây dựng trên cơ sở hư cấu nghệ thuật. Đồng thời, cốt truyện theo thời gian tuyến tính truyền thống được thay thế dần bởi cốt truyện đa tuyến (*Mai Hương – Lê Phong, Tôi có tội*); một số cốt truyện tâm lý, cốt truyện dòng ý thức xuất hiện (*Chiếc tất nhuộm bùn, Mảnh trăng thu*), đặc biệt một vài tác phẩm có cốt truyện phức tạp (*Châu về hiệp phố*).

Với ý thức sâu sắc về sự thay đổi quan niệm thẩm mỹ, các nhà văn đã từng bước cố gắng thoát khỏi hình thức của tiểu thuyết chương hồi; dấu vết câu văn biền ngẫu đã chấm dứt trong các truyện trinh thám suy luận của Thế Lữ và Phạm Cao Cung. Ngôn ngữ trong đời sống hàng ngày thay thế dần cho những từ Hán Việt làm cho câu chuyện gần gũi với đời sống hiện thực hơn. Đặc biệt, những tác phẩm mang màu sắc trinh thám của các nhà văn Nam bộ, do sớm tiếp xúc với văn học Pháp nên văn chương họ cởi mở, dung dị hơn, phóng khoáng và ít câu nệ. Một số tác phẩm với hình thức kể chuyện mới, xa dần lối kể chuyện cũ, đan xen cách kể giữa hiện tại và quá khứ, những đoạn miêu tả hiện thực, tâm lý nhân vật cũng được chú ý để làm rõ tính cách nhân vật (*Kim thời dị sử, Mảnh trăng thu, Người bán ngọc, Trại Bồ Tùng Linh, Vàng và máu, Đám cưới Kỳ Phát...*)

Kết cấu truyện *Kim thời dị sử – Ba lâu rông nghề đạo tặc của Biền Ngũ Nhy* (xuất hiện năm 1917) đã vượt qua kết cấu chương hồi và câu văn biền ngẫu mà mãi đến sau này người ta còn tìm thấy trong tiểu thuyết *Tố Tâm* (1925) của Hoàng Ngọc Phách. Trong *Châu về hiệp phố*, Phú Đức cũng chia hồi nhưng không ghi "*Hồi thứ...*" hay "*Chương thứ...*" mà chỉ đánh số La Mã, không có hai câu thơ ở đầu mỗi hồi, chỉ có một vài từ tóm tắt nội dung của chương, cụ thể là: I. *Dụng sắc giết người*, II. *Ngọc Ẩn ra tài...* Thế Lữ không theo kết cấu chương hồi, ở mỗi phần ông đặt một đề mục riêng cho câu chuyện; trong *Vàng và máu*, Thế Lữ ghi: *Phần 1, Phần 2* mà không tóm tắt nội dung hay đề thơ. Một biểu hiện nữa của nỗ lực vượt thoát kiểu kết cấu chương hồi để đến gần với tiểu thuyết hiện đại là người kể chuyện không chỉ góp mặt vào lời kể qua những lời bình để thể hiện thái độ, mà còn bằng những lời cảm thán để biểu lộ tình cảm. Những lời bình, lời than của người kể thay vì hình thức văn vần, đã chuyển sang hình thức văn xuôi. Điều này không chỉ khiến cho tác phẩm mang màu sắc hiện đại, mà còn tạo tiền đề để nhân vật trữ tình triết

luận ngoại đề, một phương thức nghệ thuật trong văn xuôi tự sự hiện đại.

Sự tiếp xúc với văn học Phương Tây đầu thế kỷ XX có vai trò như một chất xúc tác, cung cấp những chất liệu, công cụ để đẩy mạnh quá trình giao thoa, đột biến, tạo điều kiện cho thể loại truyện trinh thám hình thành và phát triển. *Kim thời dị sử* của Biền Ngũ Nhy chịu ảnh hưởng rõ nét của lối viết truyện trinh thám Phương Tây. Nhân vật Asrène Lupin đã để lại bóng dáng trong truyện trinh thám giai đoạn phôi thai của văn học Nam kỳ qua hình tượng nhân vật Ba Lâu trong *Kim thời dị sử*. Hình tượng thám tử Lê Phong phóng viên (Thế Lữ) và thám tử Kỳ Phát (Phạm Cao Cung) ảnh hưởng nhân vật thám tử Arsène Lupin và Sherlock Homes của Phương Tây, đặc biệt là những mẫu hình trong sáng tác của Edgar Poe. Cách viết hiện đại thể hiện rõ nét qua phụ đề Roman ghi dưới tác phẩm, nhân vật người kể chuyện được thể hiện ở ngôi thứ nhất, qua nhân vật xưng "tôi"; điều này cho phép tác giả đưa vào việc trần thuật quan điểm riêng của nhân vật, sắc thái tâm lý, cá tính mang đậm nét chủ quan của người viết. Ngoài ra, cũng còn phải kể đến ảnh hưởng của nhiều tư tưởng, cảm hứng của văn học Phương Tây đã được nhà văn trinh thám tiếp nhận: tinh thần tự do dân chủ, thái độ bênh vực và đồng cảm với người nghèo, tư duy nghệ thuật và quan niệm mới về văn học... Nhân vật thám tử tài ba của các tác giả Việt vừa có cái tinh táo của lý trí, suy lý kiểu Phương Tây, vừa không lẫn vào đâu được nét lãng tử thấp thoáng của những nhà nho tài tử thuở xưa với phong thái ung dung, trọng nghĩa khinh tài, khiến nhân vật trung tâm của truyện dễ đi vào lòng người để rồi theo dòng thời gian, trải qua những cuộc thăng trầm, những tác phẩm này vẫn có một giá trị và sức sống lâu dài trong lòng người đọc.

Chọn lựa bỏ hẳn cái cũ theo cái mới hay tổng hợp truyền thống và hiện đại? Thế hệ những người trí thức đầu thế kỷ đã sáng suốt để nhận thức một cách đúng đắn: Không cắt đứt quá khứ mà tiếp nhận hiện đại để bồi bổ thêm, làm giàu đẹp thêm cho bản sắc vốn có của dân tộc. Chính sự tiếp nhận này làm cho bản thân công chúng cũng có sự biến chuyển dần trong thị hiếu; nếu như trước đây họ thường thích "đọc" theo kiểu nghe, kể những tác phẩm văn học truyền thống, thì nay họ lại được làm quen dần với việc thưởng thức, đọc những tác phẩm văn học mới. Đây chính là tiền đề để các nhà văn trinh thám tiếp thu và tiếp biến thể loại,

góp phần thúc đẩy nhanh chóng tiến trình hiện đại hóa văn học dân tộc.

2.2. Truyện trình thám góp phần làm phong phú, đa dạng hóa diện mạo văn học dân tộc

So với các thể loại khác, truyện trình thám ở Việt Nam xuất hiện rất muộn. Phải đến những năm 1917 của thế kỷ XX, những tác phẩm đầu tiên được in trên báo chí mới bắt đầu đến với độc giả. Tuy vậy, tốc độ phát triển của nó lại đặc biệt nhanh chóng. Chỉ trong vài thập niên, nó đã hình thành một diện mạo hoàn chỉnh với nhiều chân dung văn học tỏa sáng từ thể loại này. Điều lý thú là phần lớn các tác phẩm trình thám lúc này đều do các nhà văn Nam bộ sáng tác và hiện tượng sách báo quốc ngữ “ăn khách” (best seller) cũng hầu như chỉ xoay quanh tác giả, tác phẩm trình thám. Có thể kể đến Biển Ngủ Nhy, tác giả truyện trình thám đầu tiên của văn học Việt Nam hiện đại. Ông là “*người đi tiên phong mở đường trong lãnh vực này*” [1, tr.163]. Bên cạnh là Phú Đức, nhà văn viết truyện trình thám ái tình - hành động - nghĩa hiệp nổi danh đến mức “*chỉ với cái tên tác giả Phú Đức là đủ đảm bảo, đủ lôi kéo bạn đọc rồi, vì nó ăn khách quá trời*” [6, tr.25]. Hoặc Phạm Cao Củng, với thám tử Kỳ Phát và Huỳnh Kỳ, đã tạo nên “*những nhân vật và khung cảnh (...) có tính chất Việt Nam, hợp với trình độ người Việt Nam ta hiện thời*” [5, tr.1153]. Rồi Lê Hoàng Mưu, người gần như dành toàn bộ đời văn cho thể loại này. Các tác phẩm chính của ông “*hầu hết đều thuộc thể loại trình thám hấp dẫn và li kì*” [4, tr.25]. Một loạt các nhà văn khác như Bửu Đình, Nam Đình, Nguyễn Thế Phương... đã tạo nên những “*con sốt*” tiểu thuyết chạng nửa đầu thế kỷ XX. Đặc biệt là Thế Lữ, người có công rất lớn đối với thể loại truyện trình thám Việt Nam. Ông được coi là người mà “*cho đến nay, trong lịch sử Văn học Việt Nam, không thấy có tên tuổi nào đáng được xếp cạnh (...) trong loại sáng tác khá độc đáo này*” [3, tr.55-56]. Chính sự xuất hiện của các tác giả trình thám với nhiều phong cách khác nhau đã góp phần làm cho tiến trình hiện đại hóa văn học Việt Nam nhanh hơn và đa dạng hơn.

Bàn về vai trò của thể loại trong lịch sử văn học, Lê Ngọc Trà cho rằng: “*Có một số thể loại nghệ thuật đứng là chủ yếu nhằm vào việc đáp ứng nhu cầu giải trí đơn giản ấy (nhạc nhảy, truyện trình thám, phim võ hiệp...) và chúng cũng cần cho cuộc sống.*” [7, tr.249]. Truyện trình thám đúng là một thứ “trò chơi” chủ yếu dùng để giải trí. Khi đọc truyện trình thám, người đọc cảm nhận

một nghịch lý: đoán định kết quả từ sự sắp xếp khéo léo của tác giả. Thực chất truyện trình thám là dùng các kỹ thuật, kỹ xảo để sắp xếp tình huống. Cái hấp dẫn của truyện mang bản chất một trò chơi trí tuệ. Nguyên lý ở đây là tìm ra phương án tối ưu trong một loạt điều kiện không xác định. Mặc dù biết mọi chuyện chỉ là sự giả định (trò chơi), song người đọc vẫn “tin” là thực. Điều này cũng giống như khi tham gia trò chơi, dù chỉ là đơn giản nhất, người tham gia vẫn thấy hồi hộp và khoan khoái khi mình thắng cuộc.

Truyện trình thám ra đời đã góp phần đa dạng hóa thể loại tự sự trong văn học dân tộc. Bản thân truyện trình thám cũng thu hút, dung hợp vào nó nhiều tính chất, đặc điểm của thể loại khác. Truyện trình thám Việt Nam không thuần túy là một hiện tượng văn chương giải trí mà nó mang dấu ấn thời đại, tâm lý xã hội rất rõ. Chính vì vậy, truyện trình thám Việt là một tập hợp phong phú các “dòng” như: trình thám kỳ ảo, trình thám ái tình – hành động – võ hiệp, trình thám suy luận mạo hiểm và lãng mạn... Nó thể hiện rất rõ hoàn cảnh, tâm lý, sở thích của cộng đồng. Đây là điểm khác biệt của thể loại truyện trình thám Việt so với truyện trình thám Phương Tây.

Cùng với các thể loại tự sự khác như tiểu thuyết hiện thực, tiểu thuyết tâm lý, tiểu thuyết luận đề, tiểu thuyết xã hội – phong tục,... truyện trình thám Việt đã được “dân tộc hóa” sâu sắc trên phương diện thể loại để có được một vị trí nhất định trong đời sống văn học. Chính truyện trình thám đã góp phần làm cho văn học Việt Nam, nhất là giai đoạn nửa đầu thế kỷ XX trở nên phong phú, đa dạng, nhiều màu sắc hơn.

3. Kết luận

Truyện trình thám Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX, khởi đầu bằng những tác phẩm mô phỏng đơn giản, từng bước vươn đến những đỉnh cao như di sản của Thế Lữ, Phạm Cao Củng... vào những năm 30, và tiếp nối cho đến hôm nay, đã chứng tỏ một vấn đề rất hệ trọng trong đời sống văn học. Đó là quy luật về mối quan hệ tương tác giữa độc giả và tác giả, giữa nhu cầu đời sống và sự đáp ứng nhạy bén của nhà văn. Thiếu một trong hai yếu tố này, văn học không thể tạo ra những giá trị tinh thần trong đời sống. Mặt khác, thể loại văn học nào

cũng có giá trị, cũng quan trọng nếu nó đáp ứng được nhu cầu của công chúng.

Trong giai đoạn hội nhập và giao lưu quốc tế hiện nay, nhiều quốc gia trên thế giới đã đánh giá cao vai trò truyện trinh thám trong tiến trình phát triển văn học, nhưng ở nước ta một số nhà nghiên cứu ít nhiều còn dè dặt khi nói đến thể loại này. Tuy nhiên, có một điều không thể phủ nhận là sức sống của nó thật mãnh liệt. Rõ ràng là truyện trinh thám không chỉ góp phần tạo nên sự phong phú về mặt thể loại mà nó còn góp phần đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa; tạo tiền đề cho văn học Việt Nam hòa nhập, hội nhập với văn học thế giới.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Kim Anh (chủ biên) (2004), *Tiểu thuyết Nam Bộ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX*, Nxb Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- [2] Lê Tiến Dũng, Hồ Khánh Vân (2009), “Bừ Đĩnh, nhà tiểu thuyết Nam Bộ”, *Tạp chí Khoa học Công nghệ Trường ĐHKHXH&NV*.
- [3] Lê Đình Kỳ (1983, tái bản 1995), “Lời giới thiệu”, *Tuyển tập Thế Lữ*, Nxb Văn học, Hà Nội.
- [4] Võ Văn Nhơn (2006), Lê Hoàng Mưu – “Nhà văn của những thử nghiệm táo bạo thế kỷ XX”, *Tạp chí Văn học*, số (7).
- [5] Vũ Ngọc Phan (1998), *Nhà văn hiện đại*, Tập 2, Nxb Văn học, Hà Nội, tr.1153.
- [6] Thượng Sỹ, Vũ Bằng, Ngọa Long (1971), “Số ra đặc biệt về Văn nghiệp của Phú Đức – Tiểu thuyết gia một thời nổi tiếng ở Nam bộ”, *Tạp chí Văn học*, tháng 9.
- [7] Lê Ngọc Trà (2001), *Văn hoá Việt Nam - Đặc trưng và cách tiếp cận*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

DETECTIVE STORIES IN THE PROCESS OF MODERNIZATION OF VIETNAM'S LITERATURE

Abstract: Detective stories are works of narrative prose that take the purpose of criminal investigation conducted by detectives (protagonists) in their search for the truth as the centre of the writer's artistic interest. Detective stories function as a form of entertainment literature; consequently, they have received little attention from researchers. However, in reality, detective stories have always been a source of irresistible allure for part of the public; besides, compared to other literary genres, their birth and development deserves great attention in terms of literary history. This paper focuses on an in-depth insight into the detective stories in the process of modernizing Vietnam's literature with a view to clarifying the historical position and contribution of this genre to the narrative prose line in the first half of the twentieth century.

Key words: detective stories; modernization; readers; entertainment literature; the twentieth century.